

# Thông cáo báo chí

Không ban hành trước 7:30 giờ ICT (0:30 giờ UTC) ngày 1 tháng 8 năm 2022

## PMI® Ngành Sản xuất Việt Nam của S&P Global

### Sản lượng tiếp tục tăng, nhưng tăng trưởng có dấu hiệu chậm lại

#### Những điểm nổi bật

Sản lượng và số lượng đơn đặt hàng mới tăng chậm hơn

Việc làm tăng lần thứ tư liên tiếp

Tốc độ tăng chi phí đầu vào chậm lại

Ngành sản xuất của Việt Nam vẫn duy trì tăng trưởng vào đầu quý 3 của năm, nhưng đã có những dấu hiệu cho thấy nhu cầu giảm. Đó đó, sản lượng, số lượng đơn đặt hàng mới và việc làm đều tăng chậm hơn so với tháng 6.

Trong khi đó, tình trạng nguồn cung tiếp tục có dấu hiệu cải thiện. Thời gian giao hàng của nhà cung cấp đã kéo dài với mức độ ít đáng kể nhất kể từ tháng 9/2020, trong khi tốc độ lạm phát đã chậm lại nhiều.

Chỉ số Nhà Quản trị Mua hàng - Manufacturing Purchasing Managers' Index™ (PMI®) Việt Nam của S&P Global trong tháng 7 vẫn đạt trên ngưỡng 50 điểm tháng thứ mười liên tiếp, cho thấy các điều kiện kinh doanh tiếp tục mạnh lên. Tuy nhiên, với kết quả 51,2 so với 54 điểm của tháng 6, chỉ số cho thấy một mức cải thiện yếu hơn.

Số lượng đơn đặt hàng mới đã tăng tháng thứ mười liên tiếp, nhưng tốc độ tăng đã chậm lại thành mức yếu nhất kể từ tháng 4. Trong khi đó, số lượng đơn đặt hàng xuất khẩu mới tăng mạnh và nhanh hơn so với tổng số lượng đơn đặt hàng mới.

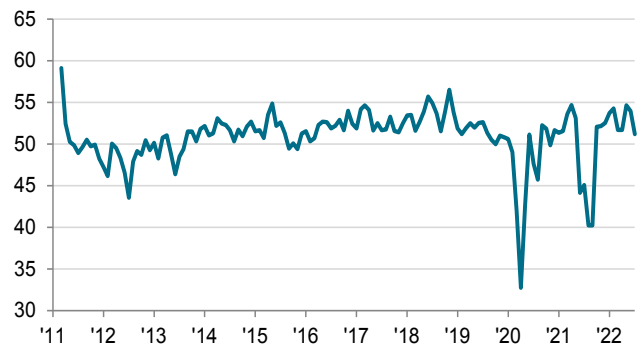
Số lượng đơn đặt hàng mới tiếp tục tăng đã khuyến khích các nhà sản xuất tiếp tục tăng sản lượng trong tháng 7. Sản lượng đã tăng tháng thứ tư liên tiếp. Tuy nhiên, tốc độ tăng chỉ là nhẹ và là chậm nhất trong thời kỳ tăng hiện nay khi có các dấu hiệu cho thấy tình trạng nhu cầu giảm, khó khăn trong khâu chuyển hàng và áp lực giá cả.

Mặc dù vậy, có những dấu hiệu cho thấy áp lực giá cả và nguồn cung đã chậm lại vào đầu quý 3.

Về giá cả, tốc độ tăng chi phí đầu vào chậm lại và là mức tăng yếu nhất kể từ tháng 10/2020 khi giá một số mặt hàng đầu vào đã giảm trên thị trường quốc tế. Tuy nhiên, mức tăng lần này vẫn cao hơn mức trung bình của chỉ số khi có các báo cáo cho biết chi phí dầu, khí đốt và vận tải tăng. Tương tự như vậy, giá cả đầu ra tiếp tục tăng nhưng tốc độ tăng đã chậm lại và mức tăng chỉ là nhẹ.

Thời gian giao hàng của nhà cung cấp gần như ổn định khi mức độ kéo dài thời gian giao hàng đã giảm tháng thứ hai liên tiếp thành mức yếu nhất trong 22 tháng. Ở những nơi thời gian giao hàng tiếp

PMI Ngành Sản xuất Việt Nam của S&P Global  
Điều chỉnh theo mùa, >50 = cải thiện so với tháng trước



Nguồn: S&P Global.  
Dữ liệu được thu thập từ ngày 12 đến ngày 21 tháng 7 năm 2022.

#### Bình luận

Andrew Harker, Giám đốc Kinh tế tại S&P Global Market Intelligence, nói:

“Đà tăng trưởng mạnh mẽ gần đây trong ngành sản xuất Việt Nam đã bị thay thế bằng mức tăng trưởng khiêm tốn hơn trong tháng 7, nhưng các công ty vẫn có thể có được số lượng đơn đặt hàng mới cao hơn và từ đó tăng tương ứng sản lượng và việc làm.”

Mặc dù có một số dấu hiệu nhu cầu giảm, vẫn có những diễn biến khả quan về giá cả và áp lực từ phía cung. Tốc độ tăng chi phí đầu vào chậm lại nhiều, trong khi chuỗi cung ứng đã gần đạt sự ổn định. Mặc dù có những nhân tố tạo lực cản nghiêm trọng cho các công ty trong một giai đoạn kéo dài, hy vọng những dấu hiệu cải thiện sẽ thúc đẩy triển vọng sản lượng.”

tục kéo dài, lý do được cho là do những vấn đề của khâu chuyển hàng và chi phí vận tải tăng.

Các nhà sản xuất tiếp tục tăng lực lượng lao động để đáp ứng yêu cầu sản xuất, và đây là tháng tăng thứ tư liên tiếp. Mức độ tạo thêm việc làm là mạnh mẽ dù đã chậm lại so với mức cao của ba năm rưỡi được ghi nhận trong tháng 6. Trong khi đó, lượng công việc tồn đọng không thay đổi sau khi giảm trong tháng trước.

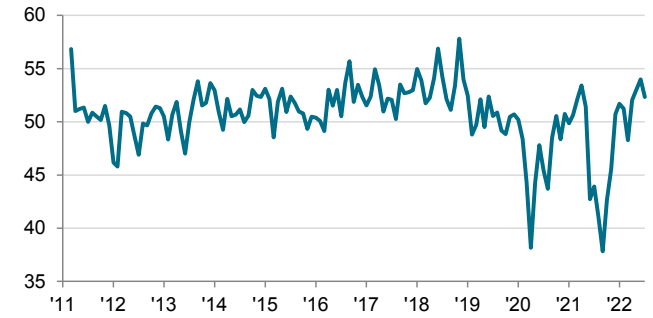
Cùng với việc tuyển thêm nhân viên, các công ty cũng tăng hoạt động mua hàng trong tháng 7 do số lượng đơn đặt hàng mới tăng và các công ty muốn tăng dự trữ hàng. Những nỗ lực tăng tồn kho hàng mua không có kết quả khi hàng tồn kho trước sản xuất đã giảm với tốc độ nhanh nhất trong hơn một năm.

Tồn kho thành phẩm cũng giảm, và đây là lần giảm thứ năm liên tiếp và tốc độ giảm là nhanh hơn tháng 6. Một số công ty đã giảm lượng hàng tồn kho trong bối cảnh số lượng đơn đặt hàng mới tăng chậm hơn, trong khi các công ty khác lại cho biết việc xuất khẩu hàng dễ dàng hơn.

Các nhà sản xuất vẫn lạc quan rằng sản lượng sẽ tăng trong 12 tháng tới. Tâm lý tích cực phản ánh hy vọng rằng nhu cầu khách hàng sẽ tiếp tục cải thiện, điều kiện thị trường ổn định, sự phát triển sản phẩm mới và hoạt động đầu tư kinh doanh. Gần 58% số người trả lời khảo sát lạc quan về triển vọng sản lượng, trong khi 11% có thái độ bi quan.

### PMI Chỉ số việc làm

Điều chỉnh theo mùa, >50 = tăng so với tháng trước



Nguồn: S&P Global.

### Liên hệ

Andrew Harker  
Phó Giám đốc  
SS&P Global Market Intelligence  
Điện thoại: +44-1491-461-016  
[andrew.harker@spglobal.com](mailto:andrew.harker@spglobal.com)

SungHa Park  
Truyền thông doanh nghiệp  
S&P Global Market Intelligence  
Điện thoại +82 2 6001 3128  
Email [sungha.park@spglobal.com](mailto:sungha.park@spglobal.com)

Nếu quý vị không muốn nhận tin tức từ S&P Global, hãy gửi email [katherine.smith@spglobal.com](mailto:katherine.smith@spglobal.com). Để đọc chính sách về quyền riêng tư của chúng tôi, hãy nhấn [vào đây](#).

### Phương pháp luận

PMI® Ngành Sản xuất Việt Nam của S&P Global được S&P Global thu thập từ phần trả lời cho các câu hỏi gửi cho các nhà quản trị mua hàng trong một nhóm gồm khoảng 400 nhà sản xuất. Các nhóm khảo sát được phân chia theo lĩnh vực và quy mô lao động của công ty, dựa trên đóng góp vào GDP. Việc thu thập dữ liệu bắt đầu vào tháng 3/2011.

Những câu trả lời khảo sát được thu thập ở nửa cuối của mỗi tháng và cho biết chiều hướng thay đổi so với tháng trước. Một chỉ số khuếch tán được tính toán cho mỗi tham số khảo sát. Chỉ số là tổng cộng phần trăm số câu trả lời 'cao hơn' và một nửa tỷ lệ phần trăm các câu trả lời 'không thay đổi'. Các chỉ số có giá trị từ 0 đến 100, với một kết quả trên 50 thể hiện một mức tăng tổng thể so với tháng trước, và dưới 50 thể hiện một mức giảm tổng thể. Các chỉ số sau đó được điều chỉnh theo mùa.

Chỉ số toàn phần là Chỉ số Nhà Quản trị Mua hàng - Purchasing Managers' Index™ (PMI). Chỉ số PMI là số bình quân gia quyền của năm chỉ số sau: Đơn đặt hàng mới (30%), Sản lượng (25%), Việc làm (20%), Thời gian giao hàng của nhà cung cấp (15%) và Tồn kho hàng mua (10%). Để tính toán chỉ số PMI, chỉ số thời gian giao hàng của nhà cung cấp được đảo ngược để nó biến động theo một hướng có thể so sánh với các chỉ số khác.

Dữ liệu khảo sát có bản không được điều chỉnh sau khi xuất bản, nhưng các nhân tố điều chỉnh theo mùa có thể được điều chỉnh trong từng thời điểm khi phù hợp và những điều chỉnh này sẽ ảnh hưởng đến các chuỗi dữ liệu điều chỉnh theo mùa.

Để biết thêm thông tin về phương pháp luận của khảo sát PMI, xin liên hệ [economics@ihsmarkit.com](mailto:economics@ihsmarkit.com).

### GHỊ CHÚ

Bản quyền sở hữu trí tuệ đối với dữ liệu cung cấp tại đây là sở hữu của hoặc được cấp phép cho S&P Global và/hoặc các chi nhánh của nó. Bất kỳ sự sử dụng trái phép nào, bao gồm nhưng không hạn chế ở việc sao chép, phân phối, truyền tin hay phương thức khác, đối với bất kỳ dữ liệu xuất bản nào đều không được phép nếu không có sự đồng ý trước của S&P Global. S&P Global sẽ không có bất kỳ trách nhiệm, bổn phận hay nghĩa vụ nào đối với hoặc liên quan tới nội dung hoặc thông tin ("dữ liệu") bao gồm ở đây, bất kỳ sai sót, thiếu chính xác, bỏ sót hay chậm trễ nào của dữ liệu, hay đối với bất kỳ hành động nào được tiến hành dựa vào những dữ liệu đó. S&P Global sẽ không chịu trách nhiệm về bất kỳ thiệt hại đặc biệt, ngẫu nhiên, hay là do hậu quả, nảy sinh từ việc sử dụng dữ liệu. Purchasing Managers' Index™ và PMI™ là các nhãn hiệu thương mại đã được đăng ký của Markit Economics Limited hoặc cấp phép cho Markit Economics Limited và/hoặc các chi nhánh.

Nội dung này được xuất bản bởi S&P Global Market Intelligence mà không phải bởi S&P Global Ratings - một bộ phận được quản lý riêng của S&P Global. Việc sao chép bất kỳ thông tin, dữ liệu hoặc tài liệu nào, bao gồm xếp hạng ("Nội dung") dưới bất kỳ hình thức nào đều bị cấm trừ khi có sự cho phép trước bằng văn bản của bên liên quan. Bên liên quan đó, các chi nhánh và nhà cung cấp của nó ("Người Cung cấp Nội dung") không bảo đảm tính chính xác, đầy đủ, toàn diện, kịp thời hoặc sẵn có của bất kỳ Nội dung nào và không chịu trách nhiệm về bất kỳ sai sót hoặc bỏ sót (do cấu tạo hay lý do khác), bất kể nguyên nhân gì, hoặc về kết quả thu nhận được từ việc sử dụng Nội dung đó. Người cung cấp Nội dung sẽ không chịu trách nhiệm về bất kỳ thiệt hại, chi phí, phí tổn, phí luật sư, hoặc mất mát nào (bao gồm thu nhập bị mất hoặc lợi nhuận bị mất và chi phí cơ hội) liên quan đến việc sử dụng Nội dung.